TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 09-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN- TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy và bà Phạm Thị Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Long- kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng T**. Tên gọi khác: Không, sinh năm 1982. Tại: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Họ tên bố: Nguyễn Văn T; Họ tên mẹ: Trần Thị H;

Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2009/HSST ngày 24-11-2009 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản là 21.662.600 đồng). T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-8-2010. Án phí hình sự và truy thu tiền bị cáo đã chấp hành xong ngày 18-3-2010.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 42 ngày 28-4-2011 của Công an huyện Kinh Môn với hình thức cảnh cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 258/QĐ-UBND ngày 12-3-2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kinh Môn thời gian là 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 09-02-2017.

Bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Kinh Môn từ ngày 08-03-2019 đến ngày 10-3-2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi công an tỉnh Hải Dương đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến:

Anh Vũ Tuấn M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 08-3-2019 Nguyễn Trọng T đi xe khách từ thị trấn K, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 20 gói ma túy (đều có đặc điểm được gói bên ngoài bằng giấy bạc bên trong là chất bột dạng cục màu trắng) với số tiền là 1.000.000 đồng mục đích về để sử dụng và bán kiếm lời. T cất giấu 19 gói ma túy vào bên trong khẩu trang rồi đeo lên mặt và cất giấu 01 gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long rồi đi xe khách về huyện K. Khoảng 8 giờ 15 phút cùng ngày khi đi đến huyện K, T nhận được cuộc điện thoại của người tự xưng là T hỏi mua một gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng. T đồng ý và hẹn gặp nhau ở thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau đó T thuê xe ôm của một người không quen biết chở đi. Trên đường đi đến địa phận xã P, T gặp D là bạn quen biết với T và rủ đi cùng. Khi đi đến khu vực nghĩa trang xã P, T bảo người lái xe ôm dừng lại, T xuống xe đi vào nghĩa trang lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng cất vào túi áo khoác phía trong đang mặc rồi tiếp tục đi đến chỗ hẹn. Khi đi đến chỗ hẹn T xuống xe đứng đợi T, còn người xe ôm chở D đi đâu T không biết. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày trong lúc đứng đợi T đến thì bị Tổ công tác Công an huyện Kinh Môn phối hợp cùng Công an xã Thất Hùng phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại bàn tay phải của T 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niệm phong kí hiệu M1), thu giữ 01 khẩu trang kẻ caro màu xanh trắng đeo trên mặt có 19 gói giấy bạc bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong kí hiệu M2); thu giữ tại túi áo khoác bên phải phía trong T đang mặc 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong kí hiệu M3) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh loại 200ml, trên lắp có gắn 01 cóng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng T tại thôn A, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương. Kết quả thu giữ trên giường ngủ của T được 20 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước như nhau 4x4cm và 02 dao lam đã qua sử dụng.

Về nguồn gốc túi ma túy thu giữ tại túi áo khoác của bị cáo, T khai trước

đó mua của một người đàn ông không quen biết tại xã D, huyện K. T cất giấu túi ma túy đá cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy tại nghĩa trang xã P. Số ma túy đá T mua mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì T sẽ bán.

Tại kết luận giám định số: 134/KLGĐ- PC 09 ngày 11-3-2019 của phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M1 ghi thu giữ của Nguyễn Trọng T gửi đến giám định có khối lượng là 0,108gam là ma túy loại Heroine.

Chất bột dạng cục màu trắng niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M2 ghi thu giữ của Nguyễn Trọng T gửi đến giám định có khối lượng là 0,885gam là ma túy loại Heroine.

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì thư kí hiệu M3 ghi thu giữ của Nguyễn Trọng T gửi đến giám định có khối lượng là 0,019 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Heroine nằm trong danh mục I STT9, Methamphetmine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng sau giám định 0,849 gam Heroine, không hoàn lại mẫu giám định Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSKM ngày 20-6-2019,Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo Nguyễn Trọng T về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T từ 39 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08-3-2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 134/KLGĐ-PC 09 của phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 lọ thủy tinh loại 200ml, trên lắp có gắn 01 cóng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa; 20 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước như nhau 4x4cm, 02 dao lam đã qua sử dụng, 01 khẩu trang kẻ caro màu xanh trắng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trọng T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 9 giờ 30 phút tại khu vực thuộc thôn H, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Trọng T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,993 gam ma túy là loại Heroine và 0,019 gam ma túy là loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán và sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Kinh Môn phối hợp cùng Công an xã Thất Hùng bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng nêu trên. Như vậy tổng số ma túy bị cáo cất giấu trái phép nhằm mục đích sử dụng và bán là 1,012gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vì muốn kiếm tiền bằng con đường phạm pháp mà cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người,đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Khi đánh giá quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần đánh giá về nhân thân của bị cáo. Năm 2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-8-2010, về án phí hình sự và truy thu tiền bị cáo đã chấp hành

xong ngày 18-3-2010. Năm 2011 bị cáo bị Công an huyện Kinh Môn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2015 bị cáo bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kinh Môn ra quyết định áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian là 24 tháng. Bị cáo chấp hành xong ngày 09-02-2017.

Mặc dù tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xóa án tích và xóa tiền sự nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người có ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục đi vào con đường vi phạm pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6].Về vật chứng:

- Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 134/KLGĐ-PC 09 của phòng kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 01 lọ thủy tinh loại 200ml, trên lắp có gắn 01 cóng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa; 20 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước như nhau 4x4cm và 02 dao lam; 01 khẩu trang kẻ caro màu xanh trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là tài sản giá trị không lớn nên cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong vụ án này đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Trọng T ở Hải Phòng và ở D, K, Hải Dương quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với người đàn ông tên T theo T khai sống ở T và người đàn ông tên D theo T khai sống ở P. Xác minh tại xã T không có người tên T như mô tả ở trên địa bàn T. Xác minh tại xã P không đủ tài liệu để xác định đối tượng D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn tiếp tục làm rõ khi nào có căn cứ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 39 tháng *(ba mươi chín tháng)* tù, thời hạn tính từ ngày 08-3-2019.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 134/KLGĐ-PC 09 của phòng Kĩ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 lọ thủy tinh loại 200ml, trên lắp có gắn 01 cóng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa; 20 mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước như nhau 4x4cm, 02 dao lam đã qua sử dụng, 01 khẩu trang kẻ caro màu xanh trắng, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kinh Môn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kinh Môn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kinh Môn).

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kinh Môn (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin	**Nguyễn Thị Nguyệt**